

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN GIẢI TRÌNH CÁC ĐIỂM BỔ SUNG, SỬA CHỮA SAU
BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ CẤP ĐẠI HỌC HUẾ**

1. Thông tin chung:

Họ và tên nghiên cứu sinh: NGUYỄN THỊ HỒNG CHUYÊN

Tên luận án: *“Nghiên cứu tình trạng bộc lộ các protein sữa chữa ghép
cặp sai (MMR) ở bệnh nhân ung thư dạ dày”.*

Ngành: Khoa học y sinh Mã số: 9 72 01 01

Người hướng dẫn: Người hướng dẫn 1: PGS.TS. ĐẶNG CÔNG THUẬN

Người hướng dẫn 2: TS. PHẠM NGUYỄN CƯỜNG

Ngày bảo vệ: 10 tháng 10 năm 2025 tại Hội trường Bảo vệ Luận án - Đại
học Huế theo Quyết định thành lập Hội đồng số 1396/ QĐ-ĐHH ngày 25 tháng
08 năm 2025 của Giám đốc Đại học Huế.

2. Các thành viên Hội đồng:

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Trách nhiệm trong Hội đồng
1	PGS.TS. Phùng Phương	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế	Chủ tịch
2	PGS.TS. Phạm Hùng Cường	Trường Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh	Phản biện 1
3	PGS.TS. Trần Văn Hợp	Trường Đại Học Y Hà Nội	Phản biện 2
4	PGS.TS. Phạm Anh Vũ	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế	Phản biện 3
5	PGS.TS. Nguyễn Hữu Trí	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế	Thư ký Hội đồng
6	TS. Nguyễn Việt Dũng	Bệnh viện Ung Bướu Hồ Chí Minh	Ủy viên
7	TS. Nguyễn Thanh Xuân	Bệnh viện Trung Ương Huế	Ủy viên

3. Nội dung chỉnh sửa:

Sau khi được sự góp ý của các phản biện và các thành viên trong Hội đồng đánh giá luận án, nghiên cứu sinh đã chỉnh sửa luận án theo nội dung sau:

STT	Nội dung đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Nội dung đã bổ sung, chỉnh sửa
1	Mục lục Không chỉnh sửa.	- Không chỉnh sửa.
2	Bảng chữ viết tắt Không chỉnh sửa.	- Không chỉnh sửa.
3	Tên đề tài: Không chỉnh sửa.	- Không chỉnh sửa.
4	Mục tiêu nghiên cứu: Không chỉnh sửa.	- Không chỉnh sửa.
5	Đặt vấn đề: - Số liệu được trích dẫn phải phù hợp, tương đồng về đối tượng nghiên cứu (ví dụ về tỷ lệ sống thêm sau 5 năm phẫu thuật triệt căn của ung thư dạ dày là 20-25% ở trang 2 trích từ nghiên cứu có đối tượng nghiên cứu là ung thư dạ dày giai đoạn tiến triển tại chỗ được phẫu thuật triệt căn).	- Đã bổ sung ở trang 2 “các công trình nghiên cứu tại Việt Nam đã chỉ ra rằng UTDD là bệnh lý ung thư phổ biến và tiên lượng thường xấu, tỷ lệ sống còn 5 năm sau phẫu thuật triệt căn có hoặc không điều trị hỗ trợ là 70-80% ở giai đoạn II, và 25-35% ở giai đoạn III”.
6	Tổng quan: - Cắt dạ dày và các tổ chức liên quan thành một khối (en-bloc) là nguyên tắc phẫu thuật chung cho ung thư dạ dày chứ không phải chỉ ở T4 (trang 15).	- Đã điều chỉnh nội dung phù hợp: - T1b đến T3: phẫu thuật cắt dạ dày đầy đủ kết hợp với nạo vét hạch để đạt được rìa diện cắt âm tính về mặt vi thể. - T4b: cắt dạ dày kèm cấu trúc liên quan trọn thành một khối (en-bloc) ở trang 15.

STT	Nội dung đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Nội dung đã bổ sung, chỉnh sửa
7	Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: - Chỉ số BMI: nên lấy chỉ số của người châu Á. - Cần xác định tiêu chuẩn hạch bạch huyết ổ bụng bị di căn trong ung thư dạ dày trên CT scan đa lát cắt. - Cần làm rõ “SCKBTT”: làm rõ DFS hay PFS.	- Đã bổ sung trang 38. - Đã bổ sung trang 39. - Đã thay đổi “SCBKTT” thành “SCKB” là DFS, được tính từ lúc bệnh nhân được phẫu thuật triệt căn đến lúc tái phát hoặc ngày tổng kết số liệu (các trường hợp không tái phát) trang 50.
8	Kết quả: - Nên cân nhắc sử dụng bảng thay cho biểu đồ ở những nội dung như đặc điểm lâm sàng (Biểu đồ 3.1, trang 55), vị trí di căn xa (Biểu đồ 3.6, trang 61)... - Khi nêu phân tích đa biến cần phải có bảng phân tích đa biến của các yếu tố tiên đoán độc lập (trang 77). - Kiểm tra lại kết quả trung vị thời gian SCKBTT ở nhóm không có hóa trị ở biểu đồ 3.11 (trang 78). - Bảng 3.5 (trang 57) cần bổ sung WHO năm nào.	- Đã thay đổi biểu đồ 3.1 thành bảng 3.3 Đặc điểm lâm sàng (trang 55), và biểu đồ 3.6 thành bảng 3.9. Vị trí di căn xa trang 61. - Đã bổ sung ở bảng 3.34 trang 77. - Đã kiểm tra và sửa lại thời gian SCKB của ở bệnh nhân không có hóa trị là 22,3 tháng, thay cho số không đúng là 27,6 tháng ở trang 79. - Đã bổ sung năm 2019.
9	Bàn luận: - Sử dụng từ phù hợp: sau “tiên đoán” cần có bổ ngữ theo sau (trang 28) - Cần bàn luận thêm nhóm nghiên cứu có các đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng tương tự hoặc không khác đáng kể với các bệnh nhân ung thư dạ dày chung ở Việt Nam	- Đã chỉnh sửa bằng từ “tiên lượng”. - Đã bổ sung ở trang 93.

STT	Nội dung đề nghị bổ sung, chỉnh sửa	Nội dung đã bổ sung, chỉnh sửa
10	Kết luận: - Phần tiêu đề của mục tiêu 1 nên viết rõ, mục tiêu 2 cần trình bày cụ thể kết quả mối liên quan với các yếu tố như thế nào.	- Đã viết lại tiêu đề mục tiêu 1, mục tiêu 2 đã trình bày cụ thể mối liên quan với các yếu tố với các chỉ số OR tương ứng.
11	Kiến nghị:	Không chỉnh sửa.
12	Hạn chế của đề tài:	Không chỉnh sửa
13	Tài liệu tham khảo - Các tài liệu tham khảo trình bày còn chưa đúng quy cách: tên tạp chí phải viết tắt đồng bộ và theo quy ước. - TLTK số 72 không có trích dẫn - Các nhận định, số liệu đưa ra cần chú thích nguồn (tỷ lệ di căn hạch, độ nhạy của CT scan trong chẩn đoán di căn hạch...) trang 91.	- Đã điều chỉnh tên tạp chí phải viết tắt đồng bộ và theo quy ước. - Đã bổ sung trích dẫn TLTK số 73 (72 cũ) trang 90. - Đã bổ sung tài liệu nguồn (trang 92).
14	Phụ Lục - Thiếu biên bản Hội đồng Y đức trong Nghiên cứu Y sinh của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	- Đã bổ sung vào phần phụ lục.
15	Các nội dung chỉnh sửa khác - Cần thống nhất một số từ như “hỗ trợ” với “bổ trợ”, “phẫu thuật triệt căn” với “phẫu trị triệt căn” - Đánh số trang ở phần tài liệu tham khảo và các công trình nghiên cứu khoa học có liên quan là không đúng quy định. - Không nên viết tắt ở các đề mục và tên bảng.	- Đã chỉnh sửa thống nhất là “bổ trợ” và “phẫu thuật triệt căn”. - Đã bỏ đánh số trang ở phần tài liệu tham khảo và danh mục các công trình nghiên cứu. - Đã viết đầy đủ ở phần đề mục và các bảng.

4. Nghiên cứu sinh đề nghị bảo lưu:

Hoàn toàn nhất trí và chỉnh sửa theo ý kiến của Hội đồng. Không xin bảo lưu vấn đề gì.

5. Kết luận:

Nghiên cứu sinh Nguyễn Thị Hồng Chuyên cùng người hướng dẫn khoa học đã sửa chữa và hoàn chỉnh luận án theo ý kiến Hội đồng chấm luận án cấp Đại học Huế.

Huế, ngày 07 tháng 11 năm 2025

TẬP THỂ CÁN BỘ HƯỚNG DẪN

NGHIÊN CỨU SINH

PGS.TS. Đặng Công Thuận TS. Phạm Nguyên Cường Nguyễn Thị Hồng Chuyên

PHẢN BIỆN 1

PHẢN BIỆN 2

PGS.TS. Phạm Hùng Cường

PGS.TS. Trần Văn Hợp

PHẢN BIỆN 3

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

PGS.TS. Phạm Anh Vũ

PGS.TS. Nguyễn Hữu Trí

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PGS.TS. Phùng Phương